



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Trì, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Qua xem xét Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì về tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận và thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 (theo Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 28/11/2024) và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của UBND huyện Thanh Trì, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Tiếp tục phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Huy động các nguồn lực đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo an sinh xã hội; dạy nghề và giải quyết việc làm nhằm giảm nghèo bền vững. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự xã hội. Từng bước hoàn thành các mục tiêu về xây dựng huyện nông thôn mới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 220 triệu đồng/ha (giá hiện hành).

(2) Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản 3.868 tỷ đồng (giá so sánh).

(3) Diện tích lúa 55.000 ha, ước năng suất 7 tấn/ha. Sản lượng lúa bình quân đạt 385.000 tấn/năm (trong đó lúa đặc sản, thơm các loại chiếm 82%; lúa đặc sản chất lượng cao chiếm 93,61%).

(4) Diện tích màu và cây công nghiệp ngắn ngày 15.000 ha, sản lượng 240.000 tấn.

(5) Tổng đàn gia súc 102.064 con. Đàn heo 80.000 con; tổng đàn trâu - bò: 22.064 con; đàn gia cầm 4.000.000 con. Sản lượng thủy sản 17.800 tấn.

(6) Phần đầu 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Thạnh Trị) và huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

(7) Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: Đô thị 92%; nông thôn 64%; tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ở nông thôn 100%.

(8) Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 735 tỷ đồng (giá so sánh).

(9) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 7.350 tỷ đồng.

(10) Thu ngân sách nhà nước 37,2 tỷ đồng.

(11) Học sinh đầu năm học: mầm non 3.120 trẻ (trong đó: nhà trẻ 270 trẻ, mẫu giáo 2.850 trẻ), tiểu học 7.600 em, trung học cơ sở 5.680 em, trung học phổ thông 2.700 em. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp: nhà trẻ 20%, mẫu giáo 95%; tiểu học 99,5%; trung học cơ sở 98,5%, trung học phổ thông 76%.

(12) Duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 100% (tổng số 39/39 trường).

(13) Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã là 100%. Tỷ lệ xã có bác sĩ phục vụ là 100%.

(14) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(15) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 99%; trong đó: tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình %; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc 100%.

(16) Giải quyết việc làm mới 2.500 người (trong đó: lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng lao động ở nước ngoài 25 người); đào tạo nghề 2.000 lao động (kể cả khu vực tư nhân).

(17) Giảm tỷ lệ hộ nghèo so tổng số hộ từ 0,60% (139 hộ), trong đó: hộ Khmer từ 0,62%.

(18) Tỷ lệ cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(19) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(20) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 82%.

(21) Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải đạt 100%.

3. Quan tâm một số giải pháp chủ yếu

a) Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là Đề án “Phát triển bền vững một triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối với các HTX, phần đầu đến cuối năm 2025 có trên 50% HTX hoạt động khá trở lên. Quan tâm hỗ trợ liên minh HTX lúa gạo Thạnh Trị để hỗ trợ cho các HTX thành viên thực hiện các hoạt động sản

xuất kinh doanh (cung ứng vật tư đầu vào, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ sau thu hoạch và kinh doanh các sản phẩm OCOP).

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh” phát huy vai trò chủ thể của người dân theo phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm”. Phát động phong trào xây dựng cảnh quan môi trường “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn” chỉnh trang diện mạo nông thôn, phấn đấu xã Thạnh Trị đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và và huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm “OCOP”, phấn đấu phát triển mới 04 sản phẩm OCOP (Thịt trâu kho; Gạo Tài nguyên Thạnh Trị, nghề làm ghe Ngo và nước mắm cá cơm); đồng thời nâng 01 sản phẩm từ 03 sao lên 04 sao (từ các sản phẩm: Khô trâu 6 Sành, khô trâu sấy ăn liền 6 sành; Gạo Thanh Cường).

b) Công nghiệp, thương mại và dịch vụ

Tăng cường các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, chú trọng phát triển các ngành nghề phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kêu gọi đầu tư Cụm Công nghiệp Thạnh Trị và tạo điều kiện cho doanh nghiệp Thạnh Vĩnh Lợi triển khai Dự án nhà máy xay xát lúa gạo.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, công bố các quy hoạch, quản lý quy hoạch theo quy định: Quan tâm chỉnh trang đô thị thị trấn Phú Lộc, phấn đấu xây dựng hoàn chỉnh trung tâm thị trấn Phú Lộc đạt đô thị loại V; tiếp tục chỉnh trang đô thị thị trấn Hưng Lợi và Vĩnh Lợi. Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn; quản lý chặt chẽ giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và xây dựng dân dụng trên địa bàn. Sắp xếp trật tự mua bán tại các chợ, đáp ứng tốt nhu cầu luân chuyển giao thương hàng hoá của người dân. Tăng cường phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho người dân.

c) Tài chính, tín dụng, đầu tư công

Triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành ngân sách đúng quy định pháp luật, thực hành tiết kiệm trong chi ngân sách.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 theo kế hoạch; Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng chặt chẽ, đúng quy định.

Tăng cường huy động vốn, giải ngân kịp thời nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh, nhu cầu tiêu dùng; Quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng.

d) Văn hóa - xã hội, Tài nguyên và môi trường

Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ các ngày lễ, tết và các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác chuyển đổi số trên địa bàn.

Tập trung đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển nguồn nhân lực giai

đoạn 2020 - 2025. Thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu, duy trì kết quả phổ cập giáo dục.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phần đầu trong năm không có dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là bệnh Tay - Chân - Miệng và Sốt xuất huyết; duy trì 10/10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện được tái công nhận đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Triển khai có hiệu quả Chương mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Tập trung triển khai quyết liệt thực hiện Kế hoạch triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện theo tinh thần Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 2202-CV/TU ngày 24/11/2024 của Tỉnh ủy Sóc Trăng đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy trình đạt chỉ tiêu trên giao. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; đẩy mạnh tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hợp đồng lao động cho người lao động.

Tổ chức công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2025, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất năm 2026 theo quy định. Tăng cường các giải pháp quản lý đất đai gắn với cấp quyền sử dụng đất, giải quyết kịp thời các yêu cầu của người dân có liên quan đến đất đai. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, vệ sinh môi trường.

đ) Cải cách hành chính; tư pháp; thanh tra; nội vụ

Tiếp tục sắp xếp, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy từ huyện đến cơ sở đảm bảo số lượng và chức danh theo quy định pháp luật. Triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 04/NQ/HU, ngày 02/11/2020 của Huyện ủy và Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 02/4/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về đẩy mạnh cải cách hành chính hướng tới xây dựng chính quyền điện tử giai đoạn 2020 - 2025. Quan tâm chỉ số cải cách hành chính của huyện, phần đầu năm 2025, cao hơn năm 2024. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các đơn vị và Hội nghị điển hình tiên tiến huyện Thạnh Trị lần thứ IV.

Thực hiện tốt công tác tiếp ông dân, xử lý đơn, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng tiêu cực, kiên quyết xử lý nghiêm khi có tham nhũng xảy ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng công tác hòa giải cơ sở.

e) Đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh. Đảm bảo hoàn thành công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Thực hiện tốt công tác tuần tra, canh gác theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự ngay từ đầu và tại cơ sở, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Thực hiện tốt các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tăng cường công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông nhằm kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông. Thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản lãnh, chỉ đạo của cấp trên về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là giải pháp kéo giảm 05% tội phạm về TTXH; công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP, trong đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên theo dõi kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thạnh Trị khóa XII, kỳ họp thứ 17 thông./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TT. Huyện ủy; TT.UBND huyện;
- TV.UBND huyện;
- Đ/b HĐND huyện;
- TT UB.MTTQ huyện;
- TT HĐND, UBND các xã (TT);
- Lưu VT, VP.

CHỦ TỊCH